

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 32/2020/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 23 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định trách nhiệm trong công tác phối hợp
bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng
phương tiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 24/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1907/TTr-SGTVT ngày 02 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trách nhiệm trong công tác phối hợp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh, các cơ quan thành viên Ban An toàn toàn giao thông tỉnh tổ chức thực hiện, thường xuyên theo dõi, đánh giá việc thực hiện Quyết định này và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 11 năm 2020.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài chính; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Trưởng Ban An toàn toàn giao thông tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Trách nhiệm trong công tác phối hợp bảo đảm trật tự an toàn giao thông,
kiểm soát tải trọng phương tiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 32 /2020/QĐ-UBND
ngày 23 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp và các cơ quan chức năng có liên quan trong công tác phối hợp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành ở tỉnh; chính quyền địa phương cấp huyện, cấp xã; lực lượng Công an các cấp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong công tác phối hợp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Những nội dung liên quan đến trách nhiệm của các cơ quan đơn vị trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện không quy định tại Quy định này thì được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu thực hiện trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CHUNG CỦA CÁC CƠ QUAN ĐƠN VỊ**Điều 4. Tuyên truyền pháp luật về trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện**

1. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện cho cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức, người lao động khác thuộc thẩm quyền quản lý; phối hợp với Ban An toàn giao thông tỉnh và các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện đến các tầng lớp nhân dân tại địa phương; có hình thức tuyên truyền, phổ biến phù hợp với đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn quản lý.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm đưa pháp luật về trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện vào chương trình ngoại khoá của nhà trường và các cơ sở giáo dục khác phù hợp với từng ngành học, cấp học.

4. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí địa phương, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện thường xuyên, rộng rãi đến nhân dân.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổ chức và hướng dẫn địa phương tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong các lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy nội địa đến các tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức (hoạt động văn hóa nghệ thuật, tuyên truyền trực quan, sử dụng thông điệp, pa nô, áp phích, tờ rơi, băng rôn, khẩu hiệu, triển lãm tranh ảnh, các hội thi...).

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp với các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương các cấp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện pháp luật về trật tự an toàn giao thông, đưa các tiêu chí văn hóa giao thông vào nội dung phong trào “Toàn dân tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; “Nông dân - phụ nữ - cựu chiến binh với trật tự an toàn giao thông”.

Điều 5. Xây dựng kế hoạch bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện

1. Sở Giao thông vận tải, lực lượng Công an cấp tỉnh, chính quyền địa phương

cấp huyện trên địa bàn tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và Kế hoạch bảo đảm trật tự an toàn giao thông của Ủy ban nhân dân tỉnh hàng năm có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện trong ngành, đơn vị, địa phương mình, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Ban An toàn giao thông tỉnh và Sở Giao thông vận tải để theo dõi, tổng hợp.

2. Văn phòng Ban an toàn giao thông tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phối hợp liên ngành trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện mang tính phức tạp, cần lực lượng của nhiều ngành tham gia. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện.

Điều 6. Triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn kết cấu hạ tầng giao thông, tổ chức giao thông

Sở Giao thông vận tải, chính quyền địa phương các cấp và các cơ quan chức năng có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chỉ đạo, thực hiện tốt công tác trong các lĩnh vực như sau:

1. Sửa chữa kịp thời hư hỏng của kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, giao thông đường thủy nội địa, bảo đảm cho hoạt động giao thông luôn thông suốt, an toàn.

2. Rà soát, điều chỉnh, lắp đặt hệ thống báo hiệu giao thông đường bộ, đường thủy nội địa đầy đủ, khoa học, dễ thực hiện; hướng dẫn người tham gia giao thông chấp hành đúng pháp luật, an toàn.

3. Tổ chức, phân luồng giao thông khoa học, hợp lý phòng, chống ùn tắc giao thông; có phương án giải quyết dứt điểm các điểm thường xuyên xảy ra ùn tắc giao thông.

4. Tổ chức điều tiết, phòng ngừa phương tiện thủy đâm va trụ cầu vượt sông, kịp thời kiến nghị ngành chức năng xây dựng các trụ chống va đập.

5. Thường xuyên rà soát, phát hiện và xử lý kịp thời các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên đường bộ; không để phát sinh thêm điểm đầu nối trái phép vào quốc lộ, đường tỉnh.

Điều 7. Giám sát thực thi pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện giao thông

1. Đề nghị Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã giám sát các cơ quan, đơn vị trên địa bàn trong việc thực thi pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện; kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các hành vi tiêu cực trong việc thực thi pháp luật của lực lượng thuộc cơ quan nhà nước được giao nhiệm vụ làm công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và tổ chức thành viên chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể phối hợp với ngành chức năng bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp, cá nhân chấp hành tốt việc vận tải hàng hóa đúng tải trọng quy định. Tuyên truyền, vận động và tố giác các tổ chức, cá nhân cố tình vi phạm pháp luật trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện và vận tải hàng hóa.

Điều 8. Bảo đảm nguồn lực cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện giao thông

1. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Ban An toàn giao thông tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện, kể cả kinh phí tổ chức ứng phó sự cố, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra đối với hệ thống đường bộ, đường thủy nội địa; theo dõi, kiểm tra việc thu, sử dụng và quyết toán tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh.

2. Đề nghị Hội đồng nhân dân cấp huyện bố trí kinh phí trong dự toán chi ngân sách huyện hàng năm để thực hiện công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện, bảo đảm an toàn kết cấu hạ tầng đường bộ tại địa phương. Trong đó, cần ưu tiên bố trí kinh phí cho Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn xã.

Điều 9. Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương như: Sở Giao thông vận tải, lực lượng công an các cấp, Chi cục Quản lý đường bộ III.5, Thanh tra giao thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, địa phương, đơn vị mình và Quy định này có trách nhiệm triển khai thực hiện các biện pháp về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện trên địa bàn quản lý.

2. Thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trong việc thực hiện các biện pháp về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã nêu tại khoản 1 Điều này chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu thực hiện không hiệu quả, không hoàn thành các chương trình, kế hoạch về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đề ra, không bảo đảm các tiêu chí được quy định tại khoản 11 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019, về nội dung đánh giá công chức như: buông lỏng công tác quản lý, không ngăn chặn kịp thời để xảy ra tình trạng phương tiện chở quá tải trọng, tai nạn giao thông gia tăng, không làm hết trách nhiệm của mình theo chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị thực thi công vụ trên địa bàn.

Mục 2**TRÁCH NHIỆM TRONG CÔNG TÁC PHỐI HỢP BẢO ĐẢM
TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG****Điều 10. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải**

1. Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh. Triển khai các chương trình, kế hoạch của cơ quan có thẩm quyền ban hành; hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông tại các cơ quan, đơn vị, địa phương .

2. Chịu trách nhiệm quản lý đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe trong phạm vi trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện các quy định của Bộ Giao thông vận tải và hướng dẫn của Tổng cục Đường bộ Việt Nam về nghiệp vụ sát hạch, cấp giấy phép lái xe, cấp bằng, chứng chỉ chuyên môn người lái phương tiện thủy; kiểm tra, giám sát công tác đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, đường thủy đối với các cơ sở đào tạo, Trung tâm sát hạch lái xe.

3. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tại địa phương thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới đường bộ, đường thủy nội địa đối với các đơn vị đăng kiểm trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới, Thông tư số 18/2019/TT-BGTVT ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Nghị định số 139/2018/NĐ-CP.

4. Quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ trên địa bàn tỉnh; tăng cường kiểm tra xác định trách nhiệm của đơn vị kinh doanh vận tải để lái xe gây ra hậu quả phải thực hiện bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật; thanh tra, kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm về kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; tổ chức giao thông, thực hiện rà soát đánh giá các bất cập về tổ chức giao thông, hệ thống báo hiệu đường bộ, các vị trí điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

6. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông theo đúng quy định của pháp luật; chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc xử lý các sự cố, phòng chống, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra hoặc tai nạn

giao thông đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh.

7. Kiểm tra, đôn đốc các cơ quan trực thuộc, các cơ quan quản lý đường bộ, doanh nghiệp đầu tư xây dựng và quản lý khai thác công trình đường bộ, đơn vị thi công công trình giao thông trên địa bàn tỉnh thường xuyên kiểm tra, sửa chữa kịp thời những hư hỏng, bất cập trên các tuyến giao thông, rà soát bổ sung lắp đặt đầy đủ hệ thống báo hiệu đường bộ, đường thủy theo quy định.

8. Phối hợp với Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh tổng hợp tình hình trật tự an toàn giao thông và tai nạn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa; phối hợp cùng các cơ quan thành viên Ban An toàn giao thông tỉnh phân tích nguyên nhân, tham mưu biện pháp khắc phục, xử lý và báo cáo kịp thời cho Lãnh đạo Ban An toàn giao thông tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của lực lượng Công an các cấp

1. Chủ trì thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, trọng tâm xử lý các hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, lái xe quá tốc độ, chở hàng hóa quá khổ, quá tải trọng cho phép, điều khiển phương tiện lạng lách, đánh võng, đuổi nhau tranh giành khách, chở quá số người quy định, người điều khiển phương tiện mà trong cơ thể có nồng độ cồn, ma túy hoặc chất kích thích khác.

2. Tổ chức phối hợp với các đơn vị chức năng và chính quyền địa phương thực hiện công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông và khắc phục hậu quả các vụ tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh; phát hiện, kiến nghị xử lý những bất cập trong tổ chức giao thông, các vị trí điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên tuyến đường bộ, đường thủy nội địa.

3. Thống kê, theo dõi, báo cáo số liệu an toàn giao thông về Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban An toàn giao thông tỉnh theo quy định. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn tỉnh để kịp thời chỉ đạo xử lý.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Tổ chức việc cấp cứu, chữa trị các nạn nhân bị tai nạn giao thông. Thống kê số nạn nhân bị thương tích, tử vong do tai nạn giao thông xảy ra trên địa bàn tỉnh được cấp cứu, điều trị tại các cơ sở y tế trên địa bàn, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh hằng tháng, hằng quý theo quy định.

2. Chỉ đạo các cơ sở y tế có thẩm quyền thực hiện khám sức khỏe cho người lái xe điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ, đường thủy nội địa theo quy định; phối hợp với cơ quan chức năng thực hiện xét nghiệm ma túy, nồng độ cồn, chất kích thích

khác đối với người điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi có yêu cầu.

Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, bảo đảm an toàn kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện; phối hợp tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên các quốc lộ thuộc địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

b) Phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các điểm đen, vị trí tiềm ẩn tai nạn giao thông trên các tuyến giao thông đường bộ, đường thủy nội địa; tham gia bảo đảm an toàn giao thông trong hoạt động vận tải đường bộ, vận tải đường thủy nội địa trên địa bàn.

c) Chỉ đạo lực lượng công an và các lực lượng chức năng của huyện, thị xã, thành phố thường xuyên phối hợp tăng cường tuần tra, kiểm soát, phát hiện, xử lý kịp thời các vi phạm về trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

d) Thống kê, theo dõi, báo cáo và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu an toàn giao thông trên địa bàn gửi về Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh theo quy định.

e) Kịp thời xử lý hoặc phối hợp các cơ quan có thẩm quyền xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm nghiêm trọng về trật tự an toàn giao thông, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, xâm phạm công trình giao thông và các vụ việc tai nạn giao thông xảy ra trên địa bàn; đưa công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông vào tiêu chí xét thi đua khen thưởng cuối năm, quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị; phối hợp, tham gia công tác cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả do tai nạn giao thông gây ra.

g) Gắn trách nhiệm của cá nhân người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị thực thi công vụ trên địa bàn. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để gia tăng tai nạn giao thông trên địa bàn quản lý.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chịu trách nhiệm về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên các tuyến đường xã, đường thôn, tổ dân phố, khu dân cư do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

b) Kịp thời phản ánh đến các cơ quan chức năng những tổ chức, cá nhân vi phạm nghiêm trọng về trật tự an toàn giao thông và các vụ việc tai nạn giao thông xảy ra trên địa bàn.

c) Phát hiện, báo cáo tình trạng mất trật tự an toàn giao thông tại các vị trí tiềm ẩn tai nạn giao thông, các điểm đen trên các tuyến quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện

qua địa bàn quản lý đến Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ban An toàn giao thông tỉnh để xử lý.

d) Hướng dẫn, thành lập các tổ tự quản về bảo đảm an toàn giao thông, bảo đảm an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông, tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo vệ các tuyến đường giao thông nông thôn theo phân cấp.

Mục 3

TRÁCH NHIỆM TRONG CÔNG TÁC PHỐI HỢP KIỂM SOÁT TẢI TRỌNG PHƯƠNG TIỆN

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức cho các đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa đường bộ, các đơn vị đầu mối bốc xếp hàng hóa (doanh nghiệp sản xuất, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, kho hàng hóa,...), đường thủy nội địa, ký cam kết không xếp hàng hóa quá tải trọng phương tiện; đồng thời phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra các doanh nghiệp việc thực hiện các nội dung cam kết đã ký.

2. Tổ chức kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về tải trọng phương tiện; sử dụng xe ô tô tải có kích thước thùng xe không đúng thiết kế của nhà sản xuất hoặc thiết kế đã đăng ký với cơ quan đăng ký xe hoặc thiết kế cải tạo đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tham gia giao thông hoặc hành vi xếp hàng hóa tại khu vực đầu mối hàng hóa, kho, bãi, bến cảng, mỏ vật liệu, các công trình đang thi công, nơi tập kết hàng hóa lên phương tiện giao thông; rà soát việc cấm các biển báo tải trọng trên các công trình cầu, đường bộ được phân cấp quản lý.

3. Kiểm tra hoạt động kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới đường bộ, giám sát chặt chẽ đơn vị đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải, thực hiện đúng quy trình, quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật và các hướng dẫn có liên quan đến công tác kiểm định; không cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện tự ý lắp thùng xe có kích thước không đúng thiết kế của nhà sản xuất, được quy định tại Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới.

4. Phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan có liên quan trong việc tiếp nhận, cập nhật thông tin công tác kiểm soát tải trọng phương tiện, cung cấp, chia sẻ các dữ liệu liên quan đến điều kiện hoạt động của phương tiện, thời gian, hành trình phương tiện để phục vụ công tác quản lý và xử lý vi phạm.

5. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Ban quản lý dự án đầu tư xây

dựng trên địa bàn tỉnh không chấp nhận cho các nhà thầu thi công sử dụng phương tiện có kích thước thùng xe không đúng thiết kế của nhà sản xuất hoặc thiết kế đã đăng ký với cơ quan đăng ký xe hoặc thiết kế cải tạo đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tham gia giao thông nhằm mục đích vận chuyển quá tải trọng cho phép; quản lý, vận hành Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động do Bộ Giao thông vận tải trang bị; kiện toàn lại tổ chức hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động.

6. Phối hợp với Công an tỉnh và Ban An toàn giao thông tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập các đoàn kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với hoạt động kiểm soát tải trọng phương tiện; đề xuất biện pháp và xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân nếu để xảy ra tình trạng xe quá khổ, quá tải trong phạm vi quản lý.

7. Thành lập tổ kiểm tra đột xuất đối với hoạt động kiểm soát tải trọng phương tiện, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về phương tiện quá khổ, quá tải trọng cho phép của cầu, đường bộ và sử dụng xe ô tô tải có kích thước thùng xe không đúng thiết kế của nhà sản xuất hoặc thiết kế đã đăng ký với cơ quan đăng ký xe hoặc thiết kế cải tạo đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tham gia giao thông nhằm mục đích chở hàng quá tải trọng cho phép.

8. Phối hợp với Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh tổng hợp tình hình kiểm soát tải trọng phương tiện và tai nạn giao thông đường bộ nguyên nhân do các phương tiện quá tải trọng gây ra; phối hợp với cơ quan thành viên Ban An toàn giao thông tỉnh cùng phân tích nguyên nhân, tham mưu biện pháp khắc phục, xử lý và báo cáo kịp thời lãnh đạo Ban An toàn giao thông tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia theo quy định.

Điều 15. Trách nhiệm của lực lượng Công an

1. Tổ chức tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về tải trọng của phương tiện. Kiên quyết xử lý các đối tượng gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ trong hoạt động kiểm tra tải trọng phương tiện; áp dụng các biện pháp nghiệp vụ cần thiết để đấu tranh có hiệu quả đối với các hành vi có biểu hiện tiêu cực trong kiểm soát tải trọng phương tiện.

2. Thực hiện trao đổi, chia sẻ thông tin kịp thời, đầy đủ về xử phạt vi phạm hành chính trong các hoạt động vận tải, đặc biệt là hoạt động kiểm soát tải trọng phương tiện về Sở Giao thông vận tải để phục vụ công tác quản lý và xử lý vi phạm trong kinh doanh vận tải theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải trong công tác kiểm tra xử lý trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động vận tải; kiểm tra và xử lý các đơn vị vận tải, các khu vực kho chứa, đầu mối hàng hóa vi phạm cam kết về tải trọng và xếp hàng hóa lên phương tiện giao thông.

4. Công an cấp huyện tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được phân công theo chức năng, nhiệm vụ trên địa bàn được phân cấp quản lý.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương kiểm tra, giám sát các đơn vị khai thác khoáng sản ký cam kết không xếp hàng hóa quá tải trọng cho phép của phương tiện, thực hiện phương án bảo đảm trật tự an toàn giao thông, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa.

2. Thẩm định hồ sơ dự án khai thác khoáng sản, phối hợp với các cơ quan liên quan, yêu cầu doanh nghiệp xây dựng phương án hỗ trợ kinh phí sửa chữa, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông nếu gây ra thiệt hại; có trách nhiệm sửa chữa, xây dựng mới hoặc bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp**1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

a) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải tổ chức cho các đơn vị đầu mối bốc xếp hàng hóa (doanh nghiệp sản xuất, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, kho hàng hóa,...), đơn vị kinh doanh vận tải ký cam kết không xếp hàng hóa quá tải trọng trên phương tiện; đồng thời phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra việc thực hiện các nội dung cam kết đã ký.

b) Chỉ đạo lực lượng công an và các lực lượng chức năng của huyện, thị xã, thành phố thường xuyên, phối hợp với Sở Giao thông vận tải trong việc kiểm tra, kiểm soát và xử lý các trường hợp vi phạm về tải trọng hoặc sử dụng phương tiện có kích thước thùng xe không đúng thiết kế của nhà sản xuất hoặc thiết kế đã đăng ký với cơ quan đăng ký xe hoặc thiết kế cải tạo đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tham gia giao thông hoạt động trên đường bộ.

c) Tổ chức kiểm tra, kiên quyết xử lý các đơn vị vận tải, lái xe vi phạm xếp hàng hóa quá tải trọng lên phương tiện tại khu vực kho chứa, bãi tập kết, đầu mối hàng hóa trên địa bàn quản lý.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức cho các đơn vị đầu mối bốc xếp hàng hóa (doanh nghiệp sản xuất, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, kho hàng hóa,...), các đơn vị kinh doanh vận tải ký cam kết không xếp hàng hóa quá tải trọng phương tiện; đồng thời phối hợp với cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các nội dung cam kết đã ký.

b) Phát hiện, thông tin kịp thời các tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật về kiểm soát tải trọng phương tiện để phối hợp xử lý theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN**Điều 18. Chế độ thông tin, báo cáo**

Các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thực hiện nghiêm quy định về chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Định kỳ báo cáo 06 tháng chậm nhất vào ngày 15 tháng 6 và báo cáo 12 tháng (cả năm) chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 về tình hình, kết quả thực hiện Quy định này; báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu); gửi Sở Giao thông vận tải để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 19. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh đến Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị